

Ninh Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
(V/v Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 1558/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Trung tâm.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Ninh Bình.

(Có biểu mẫu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Điều 3. Phòng Tổ chức hành chính tổng hợp và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở tài chính
- Sở LĐTBXH;
- Lưu VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Lã Thanh Tùng

Đơn vị: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Ninh Bình
 Chương: 424

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-DVVV ngày 15/4/2021 của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Ninh Bình)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Dự toán thu, chi từ nguồn thu khác được để lại	120.000.000
I	Số thu từ nguồn khác được để lại	120.000.000
II	Chi từ nguồn thu khác được để lại	120.000.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi bảo đảm xã hội	3.361.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.472.000
<i>a</i>	<i>Chi cho con người</i>	<i>1.229.000</i>
-	Tiền lương	942.000
-	Phụ cấp lương	51.000
-	Các khoản đóng góp	236.000
<i>b</i>	<i>Chi phí Quản lý hành chính</i>	<i>243.000</i>
-	Phụ cấp lương	6.535
-	Tiền thưởng	16.539
-	Phúc lợi tập thể	41.400
-	Thanh toán dịch vụ công cộng	25.790
-	Vật tư văn phòng	22.200
-	Thông tin, tuyên truyền liên lạc	6.400
-	Hội nghị	2.400
-	Công tác phí	39.600
-	Chi phí thuê mướn	42.000
-	Chi khác	40.136
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.889.000
<i>a</i>	<i>Mua sắm</i>	<i>14.000</i>
<i>b</i>	<i>Sửa chữa</i>	<i>1.161.000</i>
<i>c</i>	<i>Sản giao dịch việc làm</i>	<i>700.000</i>
-	Dịch vụ công cộng	64.678
-	Thông tin, tuyên truyền liên lạc	90.000
-	Hội nghị	118.700
-	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng	33.302
-	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	14.000
-	In ấn	350.840
-	Chi khác	28.480
-	Bảo trì và hoàn thiện phần mềm máy tính	2.000
-	Phần mềm quản lý viên chức	12.000

Ngày tháng năm 2021

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



GIÁM ĐỐC

Lã Thanh Tùng